TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 15 /2018/HSST
Ngày 20 - 9 -2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Phạm Khắc Nghiên

2. ông Phạm Đức Thịnh

- Thư ký phiên tòa: ông Lý A Dà- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa*:** ông Hoàng Xuân Bắc- Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018, đối với các bị cáo:

1) **Lý Sú N,** tên gọi khác Lý A N sinh ngày 11 tháng 02 năm 1979 tại xã L, huyện M, tỉnh Y; cư trú tại: bản P, xã L, huyện M, tỉnh Y; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Xáy N (đã chết) và bà Vàng Thị M sinh năm 1960; vợ là Giàng Thị L sinh năm 1982, có 03 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18-05-2018, có mặt.

2) **Lý A P** sinh ngày 17 tháng 02 năm 1985 tại xã L, huyện M, tỉnh Y; cư trú tại: bản H, xã L, huyện M, tỉnh Y; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Nhà T sinh năm 1946 và bà Hờ Thị X sinh năm 1946; vợ là Lù Thị S sinh năm 1983, có 04 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18- 05- 2018, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lý Sú N và bị cáo Lý A P*: bà Lương Thị Ngọc Phương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông*: ông Thào A Dờ- cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ nggày 17-5-2018, Lý Sú N đi xe máy biển kiểm soát 21G1-04913 đến khu vực Ngã Ba Kim, xã Púng Luông thì gặp một người đàn ông không quen biết. Qua nói chuyện, N đã mua của người đàn ông này một gói thuốc phiện với giá 1.050.000 đồng. Lý Sú N mang gói thuốc phiện về nhà cất, đến khoảng 14 giờ cùng ngày có Lý A P đến chơi, N nói cho P biết là mua được một ít thuốc phiện và rủ P tối mang đi bán sẽ cho P từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. P đồng ý và hẹn gặp nhau ở lán nương của N ở khu Ba Nhà, bản Pú Nhu. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, N mang theo gói thuốc phiện đi xe máy đến lán nương gặp P. Tại đây, N cùng P lấy băng dính mầu đen cuốn vào bên ngoài gói thuốc phiện. N cho gói thuốc phiện vào túi quần rồi dùng xe máy chở P đi về hướng xã Hồ Bốn, huyện Mù Cang Chải. Trên đường đi thì đổi cho P điều khiển xe máy, N ngồi sau. Khi đến khu vực Ủy ban nhân dân xã Hồ Bốn thì nghe thấy tiếng còi và nhìn thấy đông người, P nghĩ là có Cảnh sát giao thông nên quay đầu xe lại thì bị đổ xe xuống đường. N thấy đông người chạy lại thì hoảng sợ lấy gói thuốc phiện vứt lên mái nhà dân gần đó, rồi bỏ chạy nhưng bị mọi người đuổi theo bắt giữ, còn P bị giữ tại chỗ. Lúc này Công an xã Hồ Bốn đã truy tìm được 01 gói bên ngoài quấn băng dính mầu đen, bên trong bọc nilon chứa chất dẻo mầu nâu đen nghi là thuốc phiện. Lý Sú N thừa nhận là đó gói thuốc phiện của bản thân. Công an xã Hồ Bốn tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mù Cang Chải.

Tại Kết luận giám định số 100/GĐMT ngày 25-5-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất nhựa dẻo mầu nâu đen thu giữ của Lý A P và Lý A N có khối lượng là 57,7gam.
- 16,4 gam trích từ 57,7 gam chất nhựa dẻo mầu nâu đen gửi giám định là ma túy, là Thuốc Phiện.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-MCC ngày 24-8-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố bị cáo Lý Sú N và Lý A P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Lý Sú N và Lý A P đã thừa nhận toàn bộ mang thuốc phiện đi bán trái phép như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội tại phiên toà đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị tuyên bố các bị cáo Lý Sú N và Lý A P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý Sú N từ 42 tháng đến 48 tháng tù; xử phạt bị cáo Lý A P từ 36 tháng đến 42 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy; tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe máy mang biển kiểm soát 21G1-04913 của bị cáo Lý Sú N; trả lại cho bị cáo Lý Sú N số tiền 850.000 đồng và 02 điện thoại di động.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho các bị cáo nhất trí với tội danh và điều luật truy tố. Đề nghị Tòa án xem xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều có trình độ học vấn thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự để áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị xem xét bị cáo P giữ vai trò thứ yếu có nhiều tình tiết giảm nhẹ để áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử dưới khung hình phạt.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tại phiên tòa của bị cáo Lý Sú N và bị cáo Lý A P phù hợp với nhau, phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và được minh chứng bằng vật chứng là Thuốc Phiện thu giữ trong vụ án. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Ngày 17- 5- 2018, bị cáo Lý Sú N và bị cáo Lý A P đã sử dụng xe máy biển kiểm soát 21G1-04913 mang 57,7 gam Thuốc Phiện đi bán trái phép. Hành vi đó của các bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, các bị cáo Lý Sú N và Lý A P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích vụ lợi. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma tuý, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần được xử lý nghiêm minh.

[4] Xét đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trong đó bị cáo Lý Sú N là người khởi xướng, chủ mưu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nên bị cáo N giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Lý A P là người bị rủ rê, tham gia với vai trò giúp sức nên giữ vai trò thấp hơn.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét trong qua trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, được áp dụng để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt. Đối với đề nghị của

người bào chữa áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự với lý do các bị cáo có trình độ học vấn thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử thấy rằng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên không chấp nhận.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, vai trò của mỗi bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Tòa án quyết định cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo còn khó khăn, không có tài sản để thi hành án nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với vật chứng và tài sản bị tạm giữ trong vụ án, xét thấy cần được xử lý như sau:

- Vật chứng là Thuốc Phiện thu giữ trong vụ án, hiện đang được niêm phong, đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 02 vỏ phong bì và giấy nilon gói sau khi đã giám định, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

- Vật chứng là chiếc xe máy biển kiểm soát 21G1- 04913 và 01 Giấy chứng nhân đăng ký mô tô, xe máy số 004678 mang tên Hảng A R, đây là chiếc xe máy của bị cáo Lý Sú N, đã được N sử dụng làm phương tiện mang ma túy đi bán trái phép. Vì vậy, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo Lý Sú N 01 ví giả da cùng số tiền 850.000 đồng và 02 chiếc điện thoại di động. Xét những tài sản này không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho bị cáo N.

[8] Đối với lời khai của bị cáo Lý Sú N về việc mua Thuốc Phiện của một người đàn ông không biết họ, tên và địa chỉ. Do đó, cơ quan điều tra không đủ cở sở xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lý Sú N (tên gọi khác Lý A N) và bị cáo Lý A P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Về hình phạt: căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Lý Sú N (tên gọi khác Lý A N) 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 18- 5- 2018.

- Xử phạt bị cáo Lý A P 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 18- 5- 2018.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong vật chứng do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi: "Vật chứng là chất nhựa dẻo mầu nâu đen (nghi là thuốc phiện) thu giữ khi bắt quả tang Lý A N và Lý A P tại bản Trống Là, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái ngày 17 tháng 5 năm 2018, sau khi đã trích mẫu giám định", mặt sau các mép dán kín có chữ ký, họ tên của Hà Văn Lưu, Trần Nhật Tân, Sùng A Chư, Phạm Văn Đồng và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 02 vỏ phong bì và giấy nilon gói sau khi lấy mẫu giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 xe máy loại WIN mầu đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 21G1-04913; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 004678 mang tên Hảng A R do Công an huyện Mù Cang Chải cấp ngày 18-02-2014.

- Trả lại cho bị cáo Lý Sú N: 01 điện thoại di động mầu đen nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng; 01 điện thoại màn hình cảm ứng mầu đen, mặt sau có chữ "Q" đã qua sử dụng; 01 ví giả da mầu nâu đen cũ và số tiền 850.000đ *(Tám trăm năm mươi nghìn đồng)*, số tiền hiện được niêm phong bằng 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước có ghi: "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lý A N và Lý A P tại bản Trống Là, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái ngày 17 tháng 5 năm 2018, sau khi giám định", mặt sau các mép dán kín có chữ ký, họ tên của Trương Xuân Ngọc, Sùng A Chư, Đồng Thị Hằng và các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Các bị cáo Lý Súa N (tên gọi khác Lý A N) và Lý A P, mỗi người phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Trung Dũng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh YênBái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện MCC (2);
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC ;
- THA hình sự;
- UBND xã L, huyện M, tỉnh Y;
- Bị cáo Nhà, bị cáo Páo (Trại TG);
- Lưu: TA, tiểu HS; HS (2).